

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 372/2023/HS-ST

Ngày: 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Lợi

Ông Phạm Văn Phước

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 325/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Văn Đ (Tên gọi khác: Bu Nh); Sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân số: xxxxxxxx0049; Nơi thường trú: Số A khu phố B, phường C, thành phố D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số A đường số B, phường C, thành phố D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe ba gác; Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Bửu A, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Kim Ph, sinh năm 1967; Chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2023. (Có mặt)

- **Bị hại:** Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Y; Địa chỉ: Số A đường B, phường C, thành phố Thủ Đức. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/04/2023, Tổ tuần tra Công an thành phố Thủ Đức đi tuần tra phát hiện Võ Văn Đ điều khiển xe ba gác (không biển số) chở theo nhiều vật dụng được phủ bạt màu đỏ cam, đi theo 02 thanh niên đi trên xe mô tô (không rõ biển số) đến khu vực đường Ngô Tất Tố, rẽ vào đường Võ Duy Ninh, quận Bình Thạnh. Tổ tuần tra đề nghị những người này dừng lại kiểm tra thì 02 đối tượng đi xe mô tô đã tẩu thoát, còn Đ bị tổ tuần tra đưa về trụ sở Công an phường Thủ Thiêm để làm việc. Tại Công an phường Thủ Thiêm, Võ Văn Đ khai nhận Đ có gửi 01 xe ba gác tại khu vực chốt trực bảo vệ do Bùi Quang H làm việc (gần công trình Metropole, phường Thủ Thiêm). Khoảng 03 giờ ngày 12/04/2023, Đ đến chốt gác của H thì gặp Tr, T (M) (chưa xác định lai lịch) đang ở đây. Tại đây, Tr rủ T và Đ đi trộm tài sản thì tất cả đồng ý, Tr và T đi trước tìm tài sản để trộm cắp, sau đó đi ra nói Đ cùng đi vào thì Đ điều khiển xe mô tô biển số 59B1-661.84 đi theo sau đến công trình Metropole, khu phố 1, phường Thủ Thiêm. Đ dừng xe ở lề đường trước cổng công trình thì anh Nguyễn Tấn L (là bảo vệ) đi ra. Tr đi đến nói chuyện gì đó với anh L, rồi dẫn anh L đi vào chốt bảo vệ, kêu anh L ngồi xuống, sau đó Tr kêu Đ đi vào lấy đồ là các máy khoan, máy cắt, thiết bị điện của Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Y (Công ty Y) ra xe, còn T đi lấy 01 xe rửa rồi bỏ các thiết bị lên xe đẩy ra ngoài chất lên xe mô tô rồi chở đến vị trí xe ba gác, Đ và T tiếp tục đưa các đồ vật lấy trộm được lên xe ba gác rồi trùm bạt màu da cam che lại. Sau đó, Đ chạy xe mô tô của mình về nhà cất xe, còn Tr chạy xe theo sau để đón Đ quay lại lấy xe ba gác chạy đi cất giấu tài sản trộm được, T ở lại trông coi tài sản. Khi Tr chờ Đ quay lại lấy xe ba gác thì phát hiện xe ba gác không nổ máy được, do đó Tr lấy dây cột vào phía trước xe ba gác rồi dùng xe mô tô của Tr kéo đi, khi đến chân cầu Thủ Thiêm 1, Đ dùng xe đẩy nối dây điện nổ máy xe ba gác nên cả ba tiếp tục đi về hướng đường Ngô Tất Tố, khi đi đến địa điểm nêu trên thì bị Tổ tuần tra phát hiện bắt giữ Đ, còn T và Tr tẩu thoát.

Vật chứng thu giữ: 01 máy hàn điện hiệu Jasic; 01 máy cắt đá hiệu Mikita; 01 máy cắt cầm tay hiệu DCA; 01 máy khoan bê tông hiệu DCA; 01 máy khoan cầm tay hiệu Yamasu YMS6010; 01 máy khoan cầm tay hiệu Bosch GSB550; 04 hộp nguồn điện MDC; 01 máy bơm hơi khí nén hiệu Rover; 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng có chữ Việt Tiệp của Công ty Nhất An; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59B1-661.84; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X; 01 xe ba gác Loncin không có biển số, không rõ số khung, số máy thu giữ của Đ.

Kết luận định giá tài sản số 117 ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 máy hàn điện hiệu Jasic trị giá 2.233.000 đồng; 01 máy cắt đá hiệu Mikita trị giá 1.400.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay hiệu DCA trị giá 400.000 đồng; 01 máy khoan bê tông hiệu DCA trị giá 1.300.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay hiệu Yamasu YMS6010 trị giá 1.017.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay hiệu Bosch GSB550 trị giá 1.500.000 đồng; 04 hộp nguồn điện MDC trị giá 7.600.000 đồng; 01 máy bơm hơi khí nén hiệu Rover trị giá 3.233.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 18.683.000 đồng.

Bản cáo trạng số 316/CT-VKSTPTĐ ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Võ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự xử phạt Võ Văn Đ mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn Đ khai nhận vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 12/4/2023, tại công trình Metropole, lô 1.14, Khu phố 1, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, Võ Văn Đ cùng với đồng phạm có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là các máy móc cơ khí để tại tủ đồ của Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Y, tổng trị giá tài sản mà Đ và đồng phạm chiếm đoạt trị giá 18.683.000 đồng sau đó bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn động cơ cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Võ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của tổ chức và gây mất trật tự, an toàn

xã hội cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật vì vậy, có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 máy hàn điện hiệu Jasic; 01 máy cắt đá hiệu Mikita; 01 máy cắt cầm tay hiệu DCA; 01 máy khoan bê tông hiệu DCA; 01 máy khoan cầm tay hiệu Yamasu YMS6010; 01 máy khoan cầm tay hiệu Bosch GSB550; 04 hộp nguồn điện MDC; 01 máy bơm hơi khí nén hiệu Rover; Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét. 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59B1-661.84 do Đ đứng tên chủ sở hữu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, 01 xe ba gác Loncin không có biển số, không rõ số khung, số máy là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, sung quỹ nhà nước. 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng có chữ Việt Tiệp không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Tr và T, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có cơ sở. Đối với Bùi Quang H, biết được các đối tượng trộm cắp tài sản, tuy nhiên, không bàn bạc và tham gia lấy trộm tài sản nên chưa có căn cứ để xử lý về hành vi không tố giác tội phạm. Đối với hành vi của Tr không chế anh Nguyễn Tấn L, hiện nay chỉ có lời khai của anh L, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh có sự việc này xảy ra do đó chưa có căn cứ để xử lý về hành vi cướp tài sản.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Võ Văn Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2023.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng có chữ Việt Tiệp;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59B1-661.84, số máy: JF86E5085866, số khung: 5839KZ620195; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, 01 xe ba gác Loncin không có biển số, không rõ số khung, số máy.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 190/QĐ-VKS ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho vật chứng ngày 22/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thái Bình